

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu, E-HSMT

Gói Thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc dự án Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV.

Các công trình:

1. Trạm biến áp 110kV Mỹ Thuận (Nâng cấp, cải tạo);
2. Trạm biến áp 110kV Tân Phú Thạnh (Nâng cấp, cải tạo);
3. Cải tạo trạm biến áp 110kV An Biên, lắp máy 2;
4. Trạm 110kV Becamex;
5. Cải tạo nâng cấp Trạm 110/22kV Long Hòa;
6. Cải tạo nâng cấp Trạm 110/22kV Thốt Nốt;
7. Nâng công suất TBA 110kV Di Linh;
8. Cải tạo trạm biến áp Đắc R'Lấp;
9. Cải tạo trạm biến áp 110kV Vĩnh Quang, lắp máy 2;
10. Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Hòa Bình, số mạch từ 2-4 mạch đấu nối vào đường dây 110kV Hòa Bình – Đông Hải;
11. Trạm biến áp 110kV Lấp Vò 2 và đường dây 110kV lộ ra số 2 trạm 220kV Lấp Vò đấu nối trạm 110kV Lấp Vò 2;
12. Trạm biến áp 110kV Mỹ Long và đường dây 110kV đấu nối trạm 110kV Mỹ Long;
13. Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Phước Đông 6;
14. Trạm biến áp 110kV Tân Thành và đường dây 110kV đấu nối trạm 110kV Tân Thành.

GIÁM ĐỐC
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN MIỀN NAM

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ v/v Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính V/v hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 7662/EVNSPC-QLĐT ngày 08/08/2024 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phổ biến Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư 80/2025/TT-BTC quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Công văn số 7854/EVNSPC-QLĐT ngày 14/08/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phổ biến Thông tư 80/2025/TT-BTC quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-HDTV ngày 29/05/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam ban hành Quy định về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định 1677/QĐ-EVN SPC ngày 01/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc các đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-EVNSPC ngày 17/6/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong “Quy chế phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam” được ban hành theo Quyết định số 1677/QĐ-EVNSPC ngày 01/06/2025;

Căn cứ Quyết định số 399/QĐ-EVN SPC ngày 28/2/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về ban hành Quy trình thực hiện công tác đấu thầu áp dụng trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Công văn số 6581/EVNSPC-QLĐT ngày 07/08/2024 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam về việc phân cấp thẩm quyền trong công tác ký kết hợp đồng và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định 245/QĐ-ALĐMN ngày 02/8/2021 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam về Hướng dẫn trình tự thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng theo quy trình thực hiện công tác đấu thầu của Tổng công ty Điện lực miền Nam áp dụng trong Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-ALĐMN ngày 6/11/2025 của Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam về Quy định chức năng nhiệm vụ các phòng nghiệp vụ trực thuộc Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 3573/QĐ-EVNSPC ngày 12/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc giao điều chỉnh kế hoạch vốn Đầu tư xây dựng năm 2025 cho Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam;

Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-EVN SPC ngày 23/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt KHLCNT Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV;

Căn cứ Quyết định số 73/QĐ-ALDMN ngày 26/01/2026 của Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam Về việc phê duyệt dự toán Về việc phê duyệt dự toán Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV (Các công trình: 1. Trạm biến áp 110kV Mỹ Thuận (Nâng cấp, cải tạo); 2. Trạm biến áp 110kV Tân Phú Thạnh (Nâng cấp, cải tạo); 3. Cải tạo trạm biến áp 110kV An Biên, lắp máy 2; 4. Trạm 110kV Becamex; 5. Cải tạo nâng cấp Trạm 110/22kV Long Hòa; 6. Cải tạo nâng cấp Trạm 110/22kV Thốt Nốt; 7. Nâng công suất TBA 110kV Di Linh; 8. Cải tạo trạm biến áp Đắc R'Lấp; 9. Cải tạo trạm biến áp 110kV Vĩnh Quang, lắp máy 2; 10. Xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Hòa Bình, số mạch từ 2-4 mạch đấu nối vào đường dây 110kV Hòa Bình – Đông Hải; 11. Trạm biến áp 110kV Lấp Vò 2 và đường dây 110kV lộ ra số 2 trạm 220kV Lấp Vò đấu nối trạm 110kV Lấp Vò 2; 12. Trạm biến áp 110kV Mỹ Long và đường dây 110kV đấu nối trạm 110kV Mỹ Long; 13. Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Phước Đông 6; 14. Trạm biến áp 110kV Tân Thành và đường dây 110kV đấu nối trạm 110kV Tân Thành;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-EVNSPC ngày 26/01/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam Về việc thành lập Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn kiểm toán do Ban QLDA Lưới điện miền Nam thực hiện trong năm 2026;

Căn cứ Hồ sơ mời thầu Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV do Ban Quản lý Dự án Lưới điện miền Nam thiết lập;

Trên cơ sở Tờ trình số 73/KHVT ngày 27/01/2026 của Phòng Kế hoạch vật tư về việc đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc dự án Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV; dự thảo E-HSMT; E-TBMT số IB2600035461 - 00 và các tài liệu liên quan được cung cấp;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 152 /QLĐT ngày 29/01/2026 của Phòng Quản lý đầu tư về việc thẩm định hồ sơ mời thầu, E-HSMT gói thầu: Tư vấn kiểm toán 15 công trình cải tạo, nâng công suất và xây dựng mới trạm biến áp 110kV;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ mời thầu, E-HSMT gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc dự án Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV, Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Phòng Kế hoạch – Vật tư căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao Phòng Kế hoạch – Vật tư chịu trách nhiệm rà soát tiên lượng mời chào thầu phải phù hợp với khối lượng trong dự toán gói thầu và đặc tính kỹ thuật vật tư thiết bị yêu cầu phải phù hợp với bộ đặc tính kỹ thuật đã được phê duyệt trước khi phát hành hồ sơ mời thầu, E-HSMT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Trưởng phòng: Kế hoạch – Vật tư; Quản lý công trình; Tài chính kế toán; Quản lý đầu tư; Tổ chuyên gia và các Đơn vị có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc;
- Tổ chuyên gia (bản giấy);
- P.KHVT; QLCT; TCKT;
- Lưu: VT, QLĐT. (Thành Công.03).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phước Quý Hải

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ALĐMN ngày /01/2026)

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu, E-HSMT

Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV thuộc dự án Gói thầu: Tư vấn kiểm toán 14 công trình ĐD, TBA 110kV.

Hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng theo mẫu của Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Áp dụng Mẫu số 6A - Hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng một giai đoạn, hai túi hồ sơ), E-HSMT áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi); cụ thể như sau:

a) Biên chế hồ sơ mời thầu thành 01 tập bao gồm: Hồ sơ mời thầu dịch vụ tư vấn qua mạng.

- **Phần 1. THỦ TỤC ĐẤU THẦU**

Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu

Chương II. Bảng dữ liệu đấu thầu

Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu

Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu

- **Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

Chương V. Điều khoản tham chiếu

- **Phần 3. ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG**

Chương VI. Điều kiện chung của hợp đồng

Chương VII. Điều kiện cụ thể của hợp đồng

Chương VIII. Biểu mẫu hợp đồng

b) Yêu cầu kỹ thuật: Theo đặc tính kỹ thuật hiện hành đã được Tổng công ty Điện lực miền Nam ban hành (Theo Văn bản 7503/EVN-SPC-QLĐT+TCKT ngày 11/9/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Nam ban hành) và theo KHLCNT các công trình được Tổng công ty duyệt.

c) Giá gói thầu: 2.642.816.723 đồng (Số tiền bằng chữ: Hai tỷ, sáu trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm mười sáu nghìn, bảy trăm hai mươi ba đồng) (đã bao gồm 10% thuế GTGT và 0% chi phí dự phòng) (theo Quyết định số 73/QĐ-ALĐMN ngày 26/01/2026), trong đó:

- Giá trị trước thuế: 2.402.560.656 đồng

- Thuế VAT 10%: 240.256.067 đồng

d) Phương thức đấu thầu: 01 giai đoạn – 02 túi hồ sơ.

e) Bảo đảm dự thầu: Không áp dụng.

f) Hiệu lực hồ sơ dự thầu: ≥ 120 ngày kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

g) Tư cách hợp lệ của nhà thầu: E-HSMT của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế.

1. Trường hợp thời điểm đóng thầu sau ngày kết thúc năm tài chính của nhà thầu (năm Y) và trước hoặc trong ngày cuối cùng của tháng thứ 3 tính từ ngày kết thúc năm Y, yêu cầu đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế áp dụng đối với năm tài chính trước năm Y (năm Y-1) (*Ví dụ: thời điểm đóng thầu là vào ngày 20/3/2024, năm tài chính của nhà thầu kết thúc vào ngày 31/12 thì nhà thầu phải chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm 2022*);

2. Trường hợp nhà thầu liên danh thì trong thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục công việc nêu trong điều khoản tham chiếu, đề xuất kỹ thuật, không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này;

3. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu;

4. Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 5 E-CDNT;

5. Không trong trạng thái bị tạm ngừng, chấm dứt tham gia Hệ thống;

6. Có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật quản lý ngành và lĩnh vực (nếu có):

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán độc lập (cung cấp bản sao được chứng thực từ bản chính).

- Có tên trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán tại thời điểm gần nhất so với thời điểm đóng thầu do Bộ Tài Chính ban hành (đính kèm bản sao Danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán tại thời điểm gần nhất so với thời điểm đóng thầu do Bộ Tài chính ban hành)

Nhà thầu có E-HSĐT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong các bước tiếp theo.

h) Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:

- Mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với tiêu chuẩn giải pháp và phương pháp luận, nhân sự, chuyên gia công nghệ (nếu có) không được quy định thấp hơn 70% điểm tối đa của tiêu chuẩn đó. E-HSĐT không đáp ứng mức điểm yêu cầu tối thiểu đối với một hoặc các tiêu chuẩn giải pháp và phương pháp luận, nhân sự, chuyên gia công nghệ (nếu có) được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật;

- Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không được quy định thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. E-HSĐT có điểm kỹ thuật không thấp hơn mức điểm yêu cầu tối thiểu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

Ghi chú:

- Dự án tương đương với yêu cầu gói thầu này:

+ Về quy mô: Công trình điện có cấp điện áp $\geq 110kV$ (công trình năng lượng cấp 2).

+ Tính chất công việc: Kiểm toán quyết toán công trình hoàn thành.

i) Phương pháp đánh giá về tài chính:

+ Đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá:

Điểm giá được xác định như sau:

$$\text{Điểm giá đang xét} = \frac{G_{\text{thấp nhất}} \times T}{G_{\text{đang xét}}}$$

Trong đó:

+ Điểm giá_{đang xét}: Điểm giá của E-HSDXTC đang xét;

+ $G_{\text{thấp nhất}}$: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) thấp nhất trong số các nhà thầu được đánh giá chi tiết về tài chính;

+ $G_{\text{đang xét}}$: Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hồ sơ đề xuất về tài chính đang xét (đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng theo thời gian). Đối với gói thầu áp dụng loại hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá là giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) của E-HSDXTC đang xét;

+ T: Mức điểm tối đa kỹ thuật.

- Xác định điểm tổng hợp:

Điểm tổng hợp được xác định theo công thức sau đây:

$$\text{Điểm tổng hợp}_{\text{đang xét}} = K \times \text{Điểm kỹ thuật}_{\text{đang xét}} + G \times \text{Điểm giá}_{\text{đang xét}}$$

Trong đó:

+ Điểm kỹ thuật_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về kỹ thuật;

+ Điểm giá_{đang xét}: Là số điểm được xác định tại bước đánh giá về giá;

+ K: Tỷ trọng điểm về kỹ thuật quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ từ 70% đến 80%; **K(%) = 70**.

+ G: Tỷ trọng điểm về giá quy định trong thang điểm tổng hợp, chiếm tỷ lệ từ 20% đến 30%; **G(%) = 30**.

+ $K + G = 100\%$;

- Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có điểm tổng hợp cao nhất được xếp hạng thứ nhất.

j) Điều kiện được xem xét đề nghị trúng thầu:

- Nhà thầu được xem xét đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- Có hồ sơ dự thầu hợp lệ.
- Có đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu.

- Có điểm tổng hợp cao nhất đối với phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá.
- Có giá đề nghị trúng thầu không vượt giá gói thầu được duyệt.

k) Hình thức hợp đồng: Trọn gói

l) Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Không áp dụng.

m) Tạm ứng hợp đồng: Không áp dụng.

n) Hiệu lực của hợp đồng: Có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng và hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

o) Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày kể từ ngày nhận được thông báo.